

Bản án số: **21** /2022/HSST

Ngày: 24/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Khang, bà Đoàn Thị Thu

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Việt- Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh N, Sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: T;
Nơi cư trú: Tổ X, Khu vực Y, phường HS, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Hoàng Như C (tức Huỳnh Như C) và bà Lê Thị Thuý H; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 01/02/2010, Công an phường Tây Lộc, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 75.000 đồng;

- Ngày 27/04/2011, Tòa án nhân dân TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/12/2011, N chấp hành xong hình phạt tù. Đã xóa án tích. (Bản án số 80 ngày 24/7/2011).

- Ngày 14/6/2013, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”. Ngày 28/4/2017, N chấp hành xong hình phạt tù. Đã xóa án tích. (Bản án số 125/HSST ngày 14/6/2013);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP. Hà Nội, số giam 4845A2/M6(5). Có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự

Công ty TNHH V;

Địa chỉ: số M phố G, phường KM, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn H- Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Đội H, thôn PC, xã PT, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 12/11/2021, Huỳnh N do cần tiền tiêu sài cá nhân nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác đã đi đến cửa hàng V thuộc Khu B, thị trấn TT, huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội. Tại đây, N quan sát thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold 3 đặt trên bàn trưng bày điện thoại gần cửa ra vào của cửa hàng không có nhân viên cửa hàng đứng gần nên đi đến cầm chiếc điện thoại bằng tay trái để xem và dùng tay phải rút dây sạc khỏi điện thoại rồi nhanh chóng bỏ chạy ra ngoài đường. Lúc này, do điện thoại trưng bày được kết nối với hệ thống chuông báo động chống trộm trong cửa hàng nên chuông báo động kêu lên thì anh Nguyễn Tuấn V (SN: 1994; HKTT: Thôn TC, xã PT, huyện Thanh Oai, TP .Hà Nội) là quản lý tại cửa hàng hô “Cướp, cướp” và cùng các nhân viên, bảo vệ của cửa hàng đuổi theo N. Thấy vậy, N hoảng sợ nên đã vứt lại chiếc điện thoại vừa lấy được xuống lòng đường Quốc lộ 32 (cạnh cửa hàng) theo hướng về Đức Thượng, chạy qua dải phân cách đường Quốc Lộ 32 rồi tiếp tục bỏ chạy về phía Ngã Tư Trạm Trôi, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội. Khi N bỏ chạy được khoảng 100m thì bị người dân cùng lực lượng Công an thị trấn Trạm Trôi đang làm nhiệm vụ gần đó bắt giữ. Sau đó, lực lượng Công an thị trấn Trạm Trôi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và đưa N về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3 5G màu đen, số kiểu máy SM– F926B/DS, số seri: RFCR800QWOT (do anh Quách Công T là bảo vệ của cửa hàng điện thoại V giao nộp);

- 01 phiếu giao hàng số 0300051660 (thu giữ của anh V);
- 01 tờ IMEI LIST (thu giữ của anh V);
- 01 hóa đơn giá trị gia tăng đề ngày 27/8/2021 (thu giữ của anh V);
- 01 USB lưu giữ video thu nhận camera an ninh tại cửa hàng V (thu giữ của anh V).

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hoài Đức đã tiến hành kiểm tra tình trạng máy chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3 5G không thấy bị hư hỏng, vỡ, xước gì.

Ngày 15/11/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hoài Đức ra Yêu cầu định giá tài sản là chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3 5G mà N đã cướp giật. Ngày 18/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hoài Đức có Bản kết luận định giá số 502 kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3 5G, số kiểu máy SM – F926B/DS, số seri: RFCR800QWOT có giá 30.299.500 đồng (Ba mươi triệu hai trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Quá trình điều tra, Huỳnh N có khai nhận trước khi thực hiện hành vi trên thì N có bàn bạc với Lò Tiến D (SN: 1991; HKTT: Xóm Vất, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình) cùng nhau thống nhất chiếm đoạt tài sản tại cửa hàng V, D chở N bằng xe mô tô của N đến cửa hàng V thì D ngồi trên xe chờ còn N đi một mình vào cửa hàng để thực hiện hành vi cướp giật điện thoại, khi bỏ chạy ra khỏi cửa hàng được 10m thì N không nhìn thấy D nữa nên N tiếp tục bỏ chạy thì bị bắt giữ. Tuy nhiên, ngoài lời khai của N ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh D cùng N chiếm đoạt tài sản trên. Mặt khác, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hoài Đức đã xác minh tại phòng trọ, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của D nhưng D đều không có mặt để làm việc. Do vậy, chưa đủ căn cứ xác định vai trò đồng phạm của D nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hoài Đức đã tách tài liệu để tiếp tục xác minh đối với hành vi của D.

Ngày 19/11/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định xử lý vật chứng số 54, bằng hình thức trao trả chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3 cho anh Nguyễn Tuấn V.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Tuấn V là đại diện ủy quyền của Công ty TNHH nhà nước một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu V đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3, anh V không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho N.

Đối với các vật chứng gồm: 01 phiếu giao hàng số 0300051660; 01 tờ IMEI LIST; 01 hóa đơn giá trị gia tăng đề ngày 27/8/2021; 01 USB lưu giữ video thu nhận camera an ninh tại cửa hàng V (thu giữ của anh V); đều được lưu giữ theo hồ sơ vụ án để tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hoài Đức, Huỳnh N đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của N phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

+ Tuyên bố bị cáo Huỳnh N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh N từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

+ Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Đối với các vật chứng gồm : 01 phiếu giao hàng số 0300051660 , 01 tờ IMEI LIST , 01 hóa đơn giá trị gia tăng đề ngày 27/8/2021 , 01 USB lưu giữ video thu nhận camera an ninh tại cửa hàng V (thu giữ của anh V) được lưu giữ theo hồ sơ vụ án để tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật .

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung-phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Lời nói sau cùng, bị cáo thành khẩn nhận tội, và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra–Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

* Đại diện theo ủy quyền của Bị hại xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, đơn của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật. Tòa án xét xử vắng mặt bị hại theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 15 giờ 45 phút ngày 12/11/2021, Huỳnh N đã có hành vi cướp giật tài sản là 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Zfold 3 trị giá 30.299.500 đồng (Ba mươi triệu hai trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) ở trên giá trưng bày gần cửa ra vào cửa hàng V thuộc Khu 7, thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội thì bị người dân và lực lượng công an thị trấn Tràm Trôi bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến sở hữu tài sản hợp pháp của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm soát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh N cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố và kết luận hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi, nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị xử phạt tù giam đối với bị cáo là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp .

[8] Bị cáo đang bị tạm giam để đảm bảo việc thi hành án Hội đồng xét xử căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi) ngày kể từ ngày tuyên án .

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung-phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xét .

Đối với các vật chứng gồm : 01 phiếu giao hàng số 0300051660 , 01 tờ IMEI LIST , 01 hóa đơn giá trị gia tăng đề ngày 27/8/2021, 01 USB lưu giữ video thu nhận camera an ninh tại cửa hàng V (thu giữ của anh V) được lưu giữ theo hồ sơ vụ án .

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo , Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 01, 02 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Huỳnh N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh N 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/11/2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, nguyên đơn dân sự
- Ủy ban nhân dân xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay TBKQ);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hồng Giang